

Số: 583/YCBG-BVĐK

Sìn Hồ, ngày 14 tháng 05 năm 2026

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp thiết bị y tế tại Việt Nam.

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23 tháng 6 năm 2023, được sửa đổi bổ sung tại Luật số 57/2024/QH15;

Luật số 90/2025/QH15; Căn cứ nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 8/11/2021 của Chính phủ Quy định về quản lý trang thiết bị y tế;

Căn cứ Nghị định số 07/2023/NĐ-CP ngày 03/3/2023 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 8/11/2021 của Chính phủ Quy định về quản lý trang thiết bị y tế;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ nhu cầu mua sắm máy móc, thiết bị y tế phục vụ công tác khám bệnh, chữa bệnh của Bệnh viện đa khoa Sìn Hồ

Bệnh viện đa khoa Sìn Hồ đề nghị các đơn vị quan tâm gửi báo giá để làm cơ sở xây dựng giá gói thầu và kế hoạch lựa chọn nhà thầu cho gói thầu “Mua sắm máy móc, thiết bị y tế năm 2026”, với các nội dung như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Tên đơn vị: Bệnh viện đa khoa Sìn Hồ
- Địa chỉ: xã Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu
- Điện thoại: 02313.870.131
- Người liên hệ: Tản A Oái. Chức vụ: Trưởng khoa Dược
- Số ĐT: 0383 032 721; Email: tanaoaiduocsinho@gmail.com

II Danh mục thiết bị yêu cầu báo giá

Danh mục thuộc gói thầu: Mua máy móc, thiết bị y tế cho Bệnh viện đa khoa Sìn Hồ.

STT	Tên hàng hoá, Yêu cầu kỹ thuật cơ bản	DVT	Số lượng
1	Máy xét nghiệm nước tiểu I. Yêu cầu chung: Chất lượng: thiết bị mới 100%, Nhà sản xuất phải có giấy chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng: ISO 13485- 2003 hoặc ISO 13485- 2012 hoặc tương đương Môi trường hoạt động Nhiệt độ làm việc: 5°C~40°C Nhiệt độ làm việc tối ưu: 20°C~25°C Độ ẩm hoạt động: ≤ 80% II. Cấu hình 01 x máy chính 01 x Phụ kiện chuẩn III. Yêu cầu kỹ thuật	Cái	1

STT	Tên hàng hoá, Yêu cầu kỹ thuật cơ bản	ĐVT	Số lượng
	<p><u>Đặc điểm kỹ thuật:</u> Thông số: Urobilinogen (UBG), Bilirubin (BIL), Ketone (KET), Blood (BLD), Protein (PRO), Nitrite (NIT), Leukocyte (LEU), Glucose (GLU), pH, Specific Gravity (SG), Vitamin C (VC) (Lựa chọn thêm), Microalbumin (MALB) (Lựa chọn thêm), Creatinine (Cr) (Lựa chọn thêm), Urinary Calcium (Ca) (Lựa chọn thêm) Bước sóng: 525nm; 572nm, 610nm, 660nm. Nguyên lý đo: Photoelectric colorimetry (đo màu quang điện) Tốc độ: 600 xét nghiệm/giờ Loại que thử: H2-Cr, H10, H11, H11-MA(N), H11-MA, H12-MA, H13-Cr, H14-Ca Dung tích khoang chứa que thử đã sử dụng: 190-250 que Kết nối máy tính: Cổng RS-232. Hiển thị: Màn hình chạm 7 inch. Ngôn ngữ: Tiếng Trung, tiếng Anh, tiếng Nga, tiếng Tây Ban Nha, tiếng Ba Lan, tiếng Thổ Nhĩ Kỳ, tiếng Ý, tiếng Bồ Đào Nha Nguồn điện: ~220V 50Hz Công suất điện: 40VA Kích thước: 404×356×264 (mm) Trọng lượng: 8kg Máy in: Máy in nhiệt tích hợp <u>Đặc điểm nổi bật:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> ● Tương tác giữa người và máy được cải thiện với màn hình cảm ứng màu 7 inch và giao diện vận hành linh hoạt. ● Đèn báo que thử nhắc nhở người dùng đặt que thử ngay lập tức, mà không cần phải chờ đợi. ● Phương pháp nâng que thử lên và xuống để vận chuyển que thử giúp que thử không bị nghiêng, đảm bảo kết quả thử chính xác và đáng tin cậy. ● H-500 sử dụng que hiệu chuẩn đen trắng và tự động nhắc nhở người dùng bỏ que hiệu chuẩn ra sau khi hiệu chuẩn, tránh nhầm lẫn và kết quả không chính xác. ● Khoang để que thử đã sử dụng được tích hợp trên máy, giúp giảm nguy cơ sol khí (aerosol) do tiếp xúc giữa que thử và không khí sau khi đã xét nghiệm. ● Đầu thử loại mới có hiệu quả trong việc bắt trọn dải màu và thu thập nhiều dữ liệu hơn để có kết quả chính xác và đáng tin cậy. ● H-500 cung cấp 14 thông số hóa học khô, ACR và PCR được tính toán, kết hợp với kết quả xét nghiệm các thành phần hữu hình để cung cấp kết quả chẩn đoán toàn diện bằng giao thức LIS. ● H-500 tự động hiệu chỉnh các ảnh hưởng của PH, hemoglobin và mẫu màu bất thường lên kết quả để đảm bảo độ chính xác. 		
2	<p><u>Giường hồi sức cấp cứu điều khiển cơ</u></p>	Cái	3
	<p>Sản phẩm mới 100% - Sản xuất năm 2026 Đạt chứng chỉ chất lượng ISO 9001 CẤU HÌNH : - Giường bệnh nhân loại 2 tay quay: 01 cái - Đệm: 01 cái - Tay quay: 02 cái</p>		

STT	Tên hàng hoá, Yêu cầu kỹ thuật cơ bản	ĐVT	Số lượng
	<p>- Bánh xe: 04 cái</p> <p>- Cọc truyền :01 cái</p> <p>THÔNG SỐ KỸ THUẬT :</p> <p>Kích thước (Dài x Rộng x Cao): 2150 x 960 x 510 mm</p> <p>- Dài =2150 ± 5mm (Tính cả đầu giường)</p> <p>- Rộng =960± 5 mm (cả thành chắn) , 900 ± 5mm (không thành chắn)</p> <p>- Cao = 510 ± 5mm (không tính đệm)</p> <p>- Góc nâng lưng , đầu cao nhất: Khoảng 85° ± 5°</p> <p>- Góc nâng đùi , chân: Khoảng 45° ± 5°</p> <p>- Tải trọng giường : 250kg</p> <p>Chất liệu sơn: Sơn tĩnh điện.</p> <p>+ Vật liệu: Làm thép tấm 1.0 mm được đột lỗ oval được dập gân tăng cứng , phần lưng thép tấm 1.0 mm được đột lỗ oval được dập gân tăng cứng .</p> <p>+ Kích thước mặt giàn giường: Khoảng 815 x 1930 mm</p> <p>KẾT CẤU GIƯỜNG :</p> <p>Mặt giường :</p> <p>+ Tấm nâng lưng đầu: Dài khoảng 700 mm ±5mm</p> <p>+ Tấm nâng hông : Dài khoảng 275 mm ±5mm</p> <p>+ Tấm nâng đùi: Dài khoảng 275 mm ±5mm</p> <p>+ Tấm nâng chân: Dài khoảng 570 mm ±5mm</p> <p>Khung giường :</p> <p>- Làm bằng thép hộp sơn tĩnh điện, kích thước hộp ≥ 30 x 60 mm, dày 1.4 mm</p> <p>Chân giường :</p> <p>- Làm bằng thép hộp sơn tĩnh điện, kích thước hộp 50 x 50 mm, dày 1.4mm.</p> <p>Đầu giường :</p> <p>- Làm bằng nhựa ABS, có thể tháo rời, làm sạch dễ dàng</p> <p>Tay quay :</p> <p>- Giường có 2 tay quay với hệ thống trục vít bằng ren vuông phía ngoài che bằng ống nhựa , tay quay được mạ Crom có thể gấp gọn được:</p> <p>- Một tay quay có chức năng thay đổi góc nâng của phần lưng , đầu mặt giường</p> <p>- Một tay quay có chức năng thay đổi góc nâng của phần đùi , chân mặt giường .</p> <p>Bánh xe :</p> <p>Số lượng: 4 bánh xe, hai phanh 2 không, lõi , bên ngoài bánh xe có bọc nhựa ABS</p> <p>+ Vật liệu của lớp bánh: Cao su tổng hợp</p> <p>+ Vật liệu chịu lực: Thép Chromium</p> <p>+ Đường kính: 125 mm</p> <p>Thành chắn:</p> <p>- Vật liệu bằng nhựa và nhôm hợp kim</p> <p>- Thành chắn cao 360mm, có thể gấp gọn xuống</p> <p>- Thành chắn có 6 thanh dọc</p>		

STT	Tên hàng hoá, Yêu cầu kỹ thuật cơ bản	ĐVT	Số lượng
	Đệm : + Kích thước: 1930x840x50 mm + Độ dày: 50mm + Vỏ đệm: Làm bằng chất liệu chống thấm nước + Ruột đệm: Bằng PE		
3	Monitor theo dõi bệnh nhân	Cái	5
	I. Yêu cầu chung: Chất lượng: thiết bị mới 100%, Nhà sản xuất phải có giấy chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng: ISO 13485- 2003 hoặc ISO 13485- 2012 hoặc tương đương II. Cấu hình - Máy chính : 01 chiếc Phụ kiện tiêu chuẩn theo máy: - Màn hình hiển thị: TFT 15,6” - Cáp điện tim: 01 cái - Bộ đo, Cảm biến SPO2 Người lớn: 01 bộ - Bộ đo, Cảm biến SPO2 Trẻ em: 01 bộ - Bộ đo, Cảm biến SPO2 Trẻ sơ sinh: 01 bộ - Đầu dò nhiệt độ qua da: 01 cái - Bộ đo NIBP: Người lớn: 01 bộ - Bộ đo NIBP Trẻ em: 01 bộ - Bộ đo RESP: 01 bộ - Dây nguồn : 01 cái - Hướng dẫn sử dụng tiếng anh và tiếng việt : 01 bộ III. Tính năng kỹ thuật: Đặc điểm hiển thị. - Màn hình LCD TFT 15,6 inch (Có thể lựa chọn thêm màn hình cảm ứng) - Độ phân giải: 1366x768 - Hiển thị được 12 sóng cùng lúc Các thông số theo dõi <input type="checkbox"/> ECG - Kiểu đạo trình: Lựa chọn 3/5/12 đạo trình - Dạng sóng hiển thị: 2 kênh, 7 kênh, 12 kênh - Chọn độ nhạy: 2.5mm/mV, 5mm/mV, 10mm/mV, 20 mm/mV - Tốc độ quét: 6.25, 12.5, 25, 50mm/s - Bảng thông - Chế độ chẩn đoán: 0,05 Hz ~ 100 Hz - Chế độ màn hình: 0,5 Hz ~ 40 Hz - Chế độ Phẫu thuật: 1Hz ~ 20Hz - Lọc: 5 Hz ~ 20Hz - CMRR> 100dB <input type="checkbox"/> RESP: - Phương pháp: Đo trở kháng qua lồng ngực - Đạo trình đo: I, II - Tăng sóng: × 0,25, × 0,5, × 1, × 2		

STT	Tên hàng hoá, Yêu cầu kỹ thuật cơ bản	ĐVT	Số lượng
	<ul style="list-style-type: none"> - Phạm vi an toàn trở kháng hô hấp: 0,5-5Ω - Trở kháng cơ bản: 500-4000Ω - Gain: 10 điểm - Tốc độ quét: 6,25 mm / s, 12,5 m <input type="checkbox"/> NIBP - Phương pháp đo: Tự động - Chế độ đo: người lớn, trẻ em, sơ sinh - Chế độ đo: tự động, bằng tay, liên tục - Độ phân giải: 1mmHg - Lỗi trung bình tối đa: ± 5 mmHg - Độ lệch chuẩn tối đa: 8 mmHg - Điều chỉnh thời gian đo (Interval): 1, 3, 4, 5, 10, 15, 30, 60, 90, 120, 180, 240, 480 phút - Dải áp suất: 0-280mmHg - Dải đo: + Áp suất tâm thu (mmHg): Người lớn 40-270, trẻ em: 40-200, trẻ sơ sinh: 40-135 + Áp suất tâm trương (mmHg): Người lớn 10-210, trẻ em: 10-150, trẻ sơ sinh: 10-95 + Áp suất trung bình(mmHg): Người lớn 20-230, trẻ em: 20-165, trẻ sơ sinh: 20-105 <input type="checkbox"/> Đo lường độ chính xác <input type="checkbox"/> Sai số trung bình tối đa: ± 5 mmHg <input type="checkbox"/> Độ lệch chuẩn tối đa: 8 mmHg <input type="checkbox"/> Độ phân giải: 1 mmHg <input type="checkbox"/> Khoảng thời gian: 1, 2, 3, 4, 5, 10, 15, 30, 60, 90, 120, 180, 240, 480 phút <input type="checkbox"/> Dải áp suất: 0-280 mmHg <input type="checkbox"/> SPO2 - Khoảng đo : 0 – 100 % - Độ nhạy: 1% - Độ chính xác: ± 2% (70-100%, đối với người lớn và trẻ em), ± 3% (70-100%, đối với trẻ sơ sinh) - Tốc độ thay đổi: 1s <input type="checkbox"/> Nhiệt độ - Độ nhạy: ±0.1 °C - Phạm vi đo: 5 – 50°C (41-122°F) - Kênh đo: 2 kênh - Độ phân giải: 0.1 		
4	Máy giặt công nghiệp 50kg	Cái	1
	<ul style="list-style-type: none"> Công suất giặt: 50 Kg Đường kính lồng: 1080 mm Độ sâu lồng: 580 mm Đường kính cửa: 540 mm Công suất động cơ: 5.5 Kw Công suất biến tần: 7.5 Kw 		

STT	Tên hàng hoá, Yêu cầu kỹ thuật cơ bản	ĐVT	Số lượng
	Phương pháp làm nóng: Điện/ Hơi Tiêu thụ hơi nước: 45 Kg/h Đường kính ống hơi nước: 33 Công suất đốt nóng: 24 Kw Đường kính ống thoát: 140 mm Đường kính ống cấp nước đầu vào: 55 mm Điện áp: 380/3/50 V/P/Hz Kích thước máy: 1650*1750*2000 D*R*C Trọng lượng máy: 1980 Kg		
5	Máy đo SpO2	Cái	5
	<p>I. Yêu cầu chung: Năm sản xuất: 2025 trở về sau Máy mới 100% Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485:2016 Thông số theo dõi: SPO2</p> <p>II. Cấu hình</p> <ul style="list-style-type: none"> <input type="checkbox"/> Máy chính: 01 cái. <input type="checkbox"/> Đầu dò SPO2 cho người lớn: 01 cái <input type="checkbox"/> Đầu dò SPO2 cho Trẻ em: 01 cái <input type="checkbox"/> Dây nối dài SPO2 : 01 cái <input type="checkbox"/> Bộ cáp sạc pin: 01 cái <input type="checkbox"/> Hướng dẫn sử dụng: 01 cái. <p>III. Tính năng kỹ thuật: Thời gian khởi động khoảng 1 giây - Lưu trữ đồ thị dạng bảng/ngắn/dài - Tự động cân bằng độ sáng màn hình - Bộ nhớ trong để lưu trữ dữ liệu - Hiệu suất đo SPO2 chính xác ngay cả khi lưu lượng máu lưu thông ở mức thấp hoặc có cử động của bệnh nhân. - Phần mềm kết nối với máy tính để xem, phân tích - Thời gian làm việc liên tục với pin 5 giờ - Màn hình hiển thị loại TFT LCD 4.3 inch - Độ phân giải: 480 x 272 - Chỉ báo: Đèn chỉ báo/ đèn báo nguồn điện/âm nhịp xung/âm báo - Báo động bằng âm thanh và hình ảnh - Lưu trữ dữ liệu/đồ thị: 168 giờ - SpO2 tuân thủ theo tiêu chuẩn ISO 80601-2-61:2011 - Dải đo SpO2: 0 ~ 100% - Độ phân giải: 1% - Thời gian làm mới giá trị đo: 1 giây/thời gian - Độ chính xác (70 ~ 100%): Người lớn/trẻ em: ±2%, Trẻ sơ sinh: ±3% - Độ chính xác (0 ~ 69%): không xác định - Chỉ số tưới máu: 0.05 ~ 20% - Dải đo nhịp tim: 25 đến 250 nhịp/phút - Độ phân giải: 1% nhịp/phút - Độ chính xác: ± 2% hoặc ± 2 nhịp/phút</p>		

STT	Tên hàng hoá, Yêu cầu kỹ thuật cơ bản	ĐVT	Số lượng
	- Pin: Kiểu pin Li-ion (4400mAh) - Thời gian sử dụng: 5 giờ - Thời gian sạc đầy: 4 giờ		
6	Máy điện châm	Cái	5
	<p>I. Yêu cầu chung: Chất lượng thiết bị: mới 100%, Năm sản xuất: Năm 2025 trở về sau Chứng chỉ chất lượng: ISO 13485</p> <p>II. Cấu hình Máy chính: 01 chiếc; Adapter nguồn: 01 chiếc; Dây điện xung : 01 sợi Miếng dán điện xung : 02 cái Dây châm cứu : 05 sợi Điện cực điện xung: 10 cái Dây quần : 1 cái Bút dò huyết: 01 cái Sách hướng dẫn: 01 quyển.</p> <p>III. Tính năng kỹ thuật: Hỗ trợ phát hiện huyết. Điều chỉnh tần số và cường độ. Chọn dạng sóng ra bằng 5 nút. Có thể tạo ra năm loại dạng sóng: sóng liên tục, sóng không liên tục, sóng nén, sóng dao động và sóng bắt đầu / dừng. Tần số xung của sóng cơ bản là từ (1 ± 0.5) Hz đến (100 ± 10) Hz và độ rộng của nó là ($0,5 \pm 0.15$) ms. Phạm vi điện áp nguồn phù hợp: AC 110~240V, 50Hz; DC 9V \pm 5%. 6 kênh đầu ra</p>		
7	Đèn hồng ngoại	Cái	2
	<p>I. Yêu cầu chung: Chất lượng thiết bị: mới 100%, Năm sản xuất: Năm 2025 trở về sau Chứng chỉ chất lượng: ISO 13485 Xuất xứ: Hàn Quốc</p> <p>II. Cấu hình Đèn hồng ngoại : 01 cái Cáp nguồn : 01 cái Chân đèn có bánh xe : 01 cái Bóng đèn 250W : 01 cái Lưới bảo vệ : 01 cái Tài liệu HDSD : 01 quyển</p> <p>III. Tính năng kỹ thuật: Nguồn điện: AC 110V/220V, 50/60Hz Dòng điện định mức: 1A Công suất phát : 250W</p>		

STT	Tên hàng hoá, Yêu cầu kỹ thuật cơ bản	ĐVT	Số lượng
	<p>Thời gian điều trị: 0 ~ 60 phút Trọng lượng: 5.8 kg Thông tin khác - Bảo hành thiết bị: 12 tháng. - Cam kết cung cấp vật tư tiêu hao, phụ tùng thay thế trong 05 năm sau khi hết hạn bảo hành. - Đào tạo, hướng dẫn sử dụng, vận hành, sửa chữa nhỏ thiết bị tại đơn vị sử dụng. Cung cấp catalogue, tài liệu hướng dẫn sử dụng (Tiếng Anh + Tiếng Việt) Cung cấp CO, CQ, tờ khai hải quan, giấy chứng nhận chất lượng, bảng phân loại ...</p>		
8	Máy hỗ trợ xoa bóp	Cái	2
	<p>I. Yêu cầu chung: Chất lượng thiết bị: mới 100%, Năm sản xuất: Năm 2025 trở về sau Chứng chỉ chất lượng: ISO 13485 Xuất xứ: Hàn Quốc</p> <p>II. Cấu hình Máy chính : 01 cái Ống nén khí xoa bóp chân 4 khoang : 01 đôi Dây dẫn khí : 01 bộ Dây cáp : 01 cái Tài liệu HDSD : 01 quyển</p> <p>III. Tính năng kỹ thuật: Kích thước: 260 x 200 x 125 (mm) Công suất tiêu thụ: 70VA Thời gian hoạt động: 0 ~ 99 phút Áp suất tối đa: 240mmHg ± 20% Phân lớp bảo vệ shock điện: Class II Chế độ hoạt động: 9 mode</p> <p>IV. Thông tin khác - Bảo hành thiết bị: 12 tháng. - Cam kết cung cấp vật tư tiêu hao, phụ tùng thay thế trong 05 năm sau khi hết hạn bảo hành. - Đào tạo, hướng dẫn sử dụng, vận hành, sửa chữa nhỏ thiết bị tại đơn vị sử dụng. Cung cấp catalogue, tài liệu hướng dẫn sử dụng (Tiếng Anh + Tiếng Việt) Cung cấp CO, CQ, tờ khai hải quan, giấy chứng nhận chất lượng, bảng phân loại ...</p>		
	Tổng cộng: 08 khoản		

III. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Báo giá bao gồm đầy đủ các chi phí:

Giá thiết bị; Thuế VAT; Chi phí vận chuyển; Chi phí lắp đặt, hướng dẫn sử dụng; Chi phí bảo hành; Các chi phí liên quan khác.

2. Báo giá cần thể hiện đầy đủ các thông tin: Tên thiết bị; Chung loại/model; Hãng sản xuất; Nước sản xuất; Cấu hình, tính năng kỹ thuật; Đơn giá, thành tiền; Hiệu lực báo giá; Thời gian giao hàng; Thời gian bảo hành.

IV. Hình thức và thời gian gửi báo giá

1. Hình thức nhận báo giá: Bản scan PDF gửi qua email; Hoặc bản giấy có ký, đóng dấu gửi trực tiếp/Qua bưu điện.

2. Địa chỉ nhận báo giá:

Khoa Dược, Bệnh viện đa khoa Sìn Hồ

Địa chỉ: Xã Sìn Hồ, Tỉnh Lai Châu

Email: tanaoaiduocsinho@gmail.com

3. Thời gian nhận báo giá: Từ ngày 15/05/2026 đến trước 17h giờ ngày 25/5/2026.

V. Lưu ý:

Báo giá là căn cứ tham khảo để xây dựng giá gói thầu, không phải là kết quả lựa chọn nhà thầu.

Đơn vị báo giá chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin cung cấp.

Bệnh viện không hoàn trả hồ sơ đã gửi.

Các đơn vị gửi báo giá theo mẫu phụ lục kèm theo

Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý đơn vị./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc;
- Lưu: VT, Dược.

GIÁM ĐỐC

Hoàng Việt Bắc

Phụ lục Mẫu báo giá

(Kèm theo văn bản số 583/YCBG-BVĐK ngày 14/5/2026 của Bệnh viện đa khoa Sìn Hồ Yêu cầu Báo Giá)

Tên cơ sở:.....

Địa chỉ:.....

Số điện thoại:.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện đa khoa Sìn Hồ

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Tên hàng hoá, Thông số kỹ thuật	model	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền	Ghi chú
1	Máy xét nghiệm nước tiểu								
2	Giường hồi sức cấp cứu điều khiển cơ								
3								

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm ... [ghi ngàytháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc

Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp⁽¹²⁾
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))